TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 63/2019/HS-ST
Ngày: 13-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Nguyễn Văn Ánh.**

2- Ông **Lê Văn Vững.**

- Thư ký phiên tòa:

Bà **Huỳnh Thị Ngọc Trang –** Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông **Ngô Thanh Toàn –** Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T,** sinh năm 1983; nơi cư trú ấp 2, xã TP 1, huyện HN, Đồng Tháp; nghề nghiệp không; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Trường Q, sinh năm 1960 (còn sống) và bà Hồ Thị H, sinh năm 1963 (còn sống); vợ Đỗ Thị X, sinh năm 1982 (đã ly hôn), có 02 người con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự không; bị cáo bị tạm giam ngày 21/8/2019 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự và có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

Cao Hoàng L - sinh năm: 1977 (Có đơn xin vắng).

Địa chỉ: Ấp 1, xã HT, huyện TM, Đồng Tháp.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Lê Văn L - sinh năm: 1959 (Có đơn xin vắng).

HKTT: Ấp LT C, thị trấn TC, thị xã TC, tỉnh An Giang.

Tạm trú: Ấp RD, xã MHB, huyện ĐH, tỉnh Long An.

** Người làm chứng:*

1- **Trần Thị C** - sinh năm: 1954 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã HT, huyện TM, Đồng Tháp.

2- **Nguyễn Thị Đ (G)** - sinh năm: 1976 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã HT, huyện TM, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ ngày 14/8/2019, T điều khiển xe mô tô hiệu WANPA biển số 77X9-5562 từ huyện Đức Hòa, tỉnh Long An về huyện Hồng Ngự. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T ghé quán nước giải khát của anh Cao Hoàng L ở ấp 1, xã Hưng Thạnh, huyện Tháp Mười, uống nước. Lúc này, trong quán không có khách, anh L làm nước đem ra bàn cạnh T đang nằm võng ngủ rồi anh quay vào bên trong. T nằm võng một lúc thì phát hiện xe mô tô hiệu ELGO, biển số 66L8-1068, của anh L để trước cửa quán vẫn còn gắn chìa khóa và lợi dụng anh L ngủ T nảy sinh ý định trộm xe. T lén lút lấy trộm xe mô tô 66L8-1068, điều khiển về huyện Hồng Ngự, bỏ lại xe mô tô hiệu WANPA biển số 77X9-5562 tại quán. Khoảng 12 giờ 30 phút, anh L thức giấc phát hiện xe bị mất nên trình báo Công an xã Hưng Thạnh.

Sau khi trộm xe, ngày 15/8/2019 T sang Casino tại Vương quốc Campuchia chơi đánh bạc thua hết tiền nên đem cầm xe biển số 66L8-1068 giá 3.000.000 đồng. Đến ngày 19/8/2019, Tùng bị Công an huyện Hồng Ngự bắt về hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Hồng Ngự. Qua điều tra T khai nhận trộm xe của anh L nên đã chuộc lại xe giao nộp lại cho Công an huyện Hồng Ngự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã tiếp nhận và tạm giữ xe mô tô biển số 66L8-1068.

Tại Kết luận định giá số 51/KLĐG ngày 23/9/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận: Xe mô tô hiệu ELGO, màu đỏ, đen, bạc, biển số 66L8-1068, số khung 7A106197, số máy FMH - C106197 tại thời điểm bị mất trộm trị giá 3.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô ELGO, biển số 66L8-1068;

- 01 xe mô tô hiệu WANPA biển số 77X9-5562 và giấy đăng ký.

Xe mô tô ELGO, biển số 66L8-1068 màu đỏ, đen, bạc do anh Cao Hoàng R là em ruột anh L mua năm 2008 và đứng tên giấy đăng ký xe, giao xe cho anh L quản lý sử dụng. Quá trình sử dụng anh L đã thay mới màu xe thành màu vàng, đen. Xét thấy không cần thiết tạm giữ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L. Anh L đã nhận lại xe và không yêu cầu gì thêm.

Đối với xe mô tô hiệu WANPA biển số 77X9-5562, xe này là của bác ruột T tên Lê Văn L, sinh năm 1959; ngụ ấp Rừng Dầu, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, Long An đang sử dụng, giấy đăng ký xe tên Huỳnh Văn B ngụ Long Hòa, An Hòa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. Ông L mua xe này cách nay khoảng 4 năm của người không rõ họ tên, địa chỉ.

Trước khi trộm xe của anh L, T có trộm 01 chiếc xe mô tô Sirius 86R2-0307, trên địa bàn quận 9, TP. Hồ Chí Minh, T khai đem xe mô tô Sirius 86R2-0307 đến nhà ông L nói là xe của T và bị mất giấy đăng ký xe nên mượn xe mô tô WANPA biển số 77X9-5562 của ông L để đi làm ăn. Hiện Cơ quan điều tra chưa xác định nguồn gốc xe mô tô WANPA biển số 77X9-5562 nên đã chuyển xe và giấy đăng ký xe đến Công an huyện Tháp Mười xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 70/CT-VKSTM ngày 21 tháng 10 năm 2019, của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 (gọi tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa đã rút một phần Quyết định truy tố về việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do xe Sirius bị cáo trộm tại quận 9, thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Công an quận 9 thành phố Hồ Chí Minh đã khởi tố vụ án nhưng chưa có Kết luận điều tra. Đồng thời, phát biểu quan điểm luận tội, đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1- Về tội danh: Căn cứ Điều 173 của BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2- Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015, xử phạt: Bị cáo Lê Văn T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

3- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại L đã nhận tại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

4- Về vật chứng, đã giải quyết xong.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng đã truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận: Khoảng 12 ngày 14/8/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu WANPA biển số 77X9-5562 từ huyện Đức Hòa, Long An về huyện Hồng Ngự, trên đường đi bị cáo ghé quán nước giải khát của anh L ở ấp 1, xã Hưng Thạnh, huyện Tháp Mười để uống nước. Anh L làm nước đem ra bàn, bị cáo đang nằm võng. Bị cáo nằm võng một lúc thì phát hiện xe mô tô hiệu ELGO, biển số 66L8-1068 của anh L để trước cửa quán vẫn còn gắn chìa khóa trên xe, không người trông coi, nên bị cáo lấy trộm xe của anh L điều khiển về huyện Hồng Ngự, bỏ lại xe mô tô hiệu WANPA biển số 77X9-5562 tại quán. Ngày 15/8/2019, bị cáo qua Casino tại Vương quốc Campuchia chơi tài xĩu thua hết tiền, nên bị cáo cầm xe trộm được giá 3.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 51/KLĐG ngày 23/9/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận: Xe mô tô hiệu ELGO, màu đỏ, đen, bạc, biển số 66L8-1068, số khung 7A106197, số máy FMH - C106197 tại thời điểm bị mất trộm trị giá 3.500.000 đồng.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

....."

[4] Xét bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc lấy trộm tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, lỗi của bị cáo là cố ý. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành một công dân tốt sống có ích cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cáo trạng của Viện kiểm sát Tháp Mười truy tố bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát rút lại một phần Quyết định truy tố, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ "Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại L đã nhận lại 01 xe mô tô ELGO, biển số 66L8-1068 và không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng, đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với xe mô tô WANPA biển số 77X9-5562, Cơ quan điều tra chưa xác định nguồn gốc nên đã chuyển xe và giấy đăng ký xe đến Công an huyện Tháp Mười xử lý theo thẩm quyền, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Đối với hành vi trộm xe tại quận 9 TP. Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 9 đang giải quyết theo thẩm quyền, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2- Xử phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3- Về án phí, căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Chi cục THADS Huyện;
-Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Trang).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên đóng dấu)

Trần Hiến Cương